

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TRÍ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TRÍ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRI VIET REAL ESTATE TRADING CORPORATION COMPANY

Tên công ty viết tắt: TCorp HOMES

2. Mã số doanh nghiệp: 0108003246

3. Ngày thành lập: 27/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, số 142 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02432336116

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản	6820(Chính)
3.	Phá dỡ	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất. Xây dựng đường hầm Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: các công trình thể thao ngoài trời	4290
7.	Xây dựng nhà các loại	4100
8.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
9.	Xây dựng công trình công ích	4220
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
11.	Bán buôn đồ uống	4633

12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh (bán lẻ thực phẩm chức năng)	4722
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Các dịch vụ: Bãi đỗ xe và các công trình công cộng	5221
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
21.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
22.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
23.	Trồng cây hàng năm khác	0119
24.	Trồng cây ăn quả	0121
25.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
26.	Trồng cây cà phê	0126
27.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
28.	Trồng cây lâu năm khác	0129
29.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
30.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
31.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
32.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
33.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
34.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Quảng cáo	7310
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
38.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
39.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
40.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
41.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
42.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
43.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
44.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Sản xuất thực phẩm đặc biệt như đồ dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ	1079
45.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821

46.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá Đại lý, môi giới	4610
49.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
50.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, vũ trường, quán bar)	7920
51.	Dịch vụ đóng gói	8292
52.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng do công ty kinh doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	8299

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUẢN LÝ TÀI SẢN TRÍ VIỆT	Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.200.000	42.000.000.000	84,000	01060655776	
			Tổng số	4.200.000	42.000.000.000	84,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT	Tầng, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	46/UBCK-GPHĐKD	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000		
3	ĐỖ THANH HÀ	Số nhà 206 A9, số 1 Bùi Ngọc Dương, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	1,000	B4230958	
			Tổng số	50.000	500.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ THANH HÀ**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *21/05/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: *B4230958*

Ngày cấp: *12/07/2010* Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 206 A9, số 1 Bùi Ngọc Dương, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 206 A9, số 1 Bùi Ngọc Dương, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội